

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2023/HSST
Ngày: 22-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam.

Ông Đặng Văn Vững.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG: Ông Nguyễn Trần Hoàng Phú – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2023/TLST - HS ngày 08 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2023/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Quốc D, sinh năm: 1993.

Tên gọi khác: Đen.

Nơi thường trú: 350/25 Lưu Hữu Phước, Phường 15, Quận 8, Tp. H; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Đủ (đã chết) và bà Trần Thị Bạch Yến; Bản thân có vợ tên Ngô Thị Mỹ L, có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án – tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 10/2017/HSST, ngày 16/01/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Tp. H xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/11/2017 và Bản án số 65/2020/HSST, ngày 29/5/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Tp. H xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2021, đã xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/5/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Lê Thị Thu H, sinh năm: 1990 (có mặt).

Cư trú: ấp Trong, xã Phước Hậu, huyện CG, tỉnh LA.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ngô Thị Mỹ L, sinh năm: 1994 (có mặt).

Cư trú: 350/25 Lưu Hữu Phước, Phường 15, Quận 8, Tp. H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 15/5/2023, Hồ Quốc D, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Luvias màu trắng đỏ đen, biển số 59L2-024.82 từ Quận 8, Tp. H đến địa bàn huyện CG, tỉnh LA, mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, D phát hiện nhà chị Lê Thị Thu H, tọa lạc ấp Trong, xã Phước Hậu, huyện CG khóa cửa bằng ổ khóa bên ngoài, không người trông coi, D đảo xe qua lại vài vòng quan sát rồi đi vào. D dùng vít pake mang theo mở ổ khóa cửa, đẩy xe mô tô của D vào trong nhà chị H, rồi đóng cửa lại lục soát tìm tài sản. D vào phòng ngủ mở tủ gỗ (không khóa) lấy 01 con heo đất đập bể lấy 300.000đ trong heo đất bỏ vào túi quần. Tiếp tục, D dùng tay giật mạnh làm bung học tủ phía dưới của tủ gỗ lấy một số vàng nữ trang trong 2 hộp đựng vàng gồm: 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18k (không mặt), trọng lượng 1,3 chỉ; 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18k (không mặt), trọng lượng 1,6 chỉ; 01 sợi dây chuyền có mặt hình trái tim bằng vàng 18k, trọng lượng 2,5 chỉ; 01 vòng đeo tay bằng vàng 18k, trọng lượng 1,5 chỉ; 01 vòng đeo tay bằng vàng 18k, trọng lượng 1,5 chỉ; 01 vòng đeo tay bằng vàng 18k, trọng lượng 0,6 chỉ bỏ hết vào túi quần. Sau đó D sang phòng ngủ kê bên lấy 01 máy tính xách tay (Laptop) hiệu NEC Versapro PC-VK17T, Core 15, màu đen, ram 4GB, ổ cứng 128Gb đang cắm sạc pin trên bàn cất giấu vào trong áo rồi mở cửa, lên xe tẩu thoát về Tp. H. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, D đem hết số vàng lấy trộm trên đến một tiệm vàng ở khu vực Chợ Lớn, Tp. H (không xác định được địa chỉ) bán được số tiền 13.680.000đ. Sau đó, D bán máy tính xách tay trộm được cho một người đàn ông lạ mặt ở lề đường (không rõ tên tuổi) thuộc khu vực Quận 10, Tp. H với giá 800.000đ và đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 20/5/2023, D tiếp tục xuống địa bàn huyện CG để tìm tài sản trộm cắp thì bị lực lượng Công an phát hiện, mời làm việc. Tại Cơ quan điều tra, D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số 32/KL- HDDGTS ngày 24/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện CG xác định: 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18k (không mặt), trọng lượng 1,3 chỉ, trị giá 4.576.000 đồng; 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18k (không mặt), trọng lượng 1,6 chỉ, trị giá 5.632.000 đồng; 01 sợi dây chuyền có mặt hình trái tim bằng vàng 18k, trọng lượng 2,5 chỉ, trị giá 8.800.000 đồng; 01 vòng đeo tay bằng vàng 18k, trọng lượng 1,5 chỉ, trị giá

5.280.000 đồng; 01 vòng đeo tay bằng vàng 18k, trọng lượng 1,5 chỉ, trị giá 5.280.000 đồng; 01 vòng đeo tay bằng vàng 18k, trọng lượng 0,6 chỉ, trị giá 2.112.000 đồng. Tổng giá trị là 31.680.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 46/KL- HĐĐGTS ngày 24/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện CG xác định: 01 máy tính xách tay (Laptop) hiệu NEC Versapro PC-VK17T, Core 15, màu đen, ram 4GB, ổ cứng 128Gb trị giá 2.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKSCG, ngày 08/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hồ Quốc D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về tang vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ và hoàn trả: cho chị Ngô Thị Mỹ L (vợ của bị cáo) 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Luvias màu trắng-đỏ-bạc, biển số 59L2- 024.82 là tài sản của chị L, việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản chị L không biết, là phù hợp với Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Đối với 01 cây vít Pake mà bị cáo dùng để mở ổ khóa và 02 hộp đựng vàng của bị hại, bị cáo khai nhận trên đường tẩu thoát đã vứt bỏ cơ quan điều tra không thu hồi được, đề nghị không xem xét.

Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: do trước khi xét xử chị Ngô Thị Mỹ L (vợ bị cáo) đã bồi thường cho chị Lê Thị Thu H số tiền 5.000.000 đồng, nên bị hại chị H yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt còn lại với số tiền là 29.180.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường, nên đề nghị ghi nhận.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo trong lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 15/5/2023, tại nhà của chị Lê Thị Thu H, tọa lạc tại ấp Trong, xã Phước Hậu, huyện CG. Bị cáo D lợi dụng nhà không người trông coi đã lẻn lúc đột nhập vào lấy trộm số tiền 300.000 đồng trong con heo đất và một số nữ trang bằng vàng 18k cụ thể: 02 sợi dây chuyền vàng 18k (không mặt); 01 sợi dây chuyền vàng 18k có mặt; 02 vòng đeo tay lớn vàng 18k; 01 vòng đeo tay nhỏ vàng 18k và 01 máy tính xách tay (Laptop) hiệu NEC. Theo Kết luận định giá tài sản số 32/KL- HĐĐGTS, ngày 24/5/2023 xác định giá trị tài sản là nữ trang trị giá 31.680.000 đồng và Kết luận định giá tài sản số 46/KL- HĐĐGTS, ngày 24/7/2023 xác định một máy tính xách tay trị giá 2.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là: 34.180.000 đồng (Ba mươi bốn triệu một trăm tám mươi ngàn đồng). Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị trên 2.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Ngoài ra trong quá trình điều tra bị hại chị H còn khai là ngoài số tài sản trên, chị còn mất trộm 01 nhẫn vàng có đính hạt đá màu đỏ, trọng lượng 0,6 chỉ vàng 18k, 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y19 và số tiền mặt 10.000.000 đồng, nhưng qua điều tra, bị cáo không thừa nhận và cũng không có chứng cứ gì để chứng minh và tại phiên tòa chị H cũng không yêu cầu, nên không xem xét.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lẻn lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng, nhằm khắc phục phần nào hậu quả; bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị Tòa án xét xử cùng về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Bản án số 10/2017/HSST, ngày 16/01/2017 và Bản án số 65/2020/HSST, ngày 29/5/2020, cùng của Tòa án nhân dân Quận 8, Tp. H), do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ răn đe, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[8] Về tang vật: quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ và hoàn trả cho chị Ngô Thị Mỹ L (vợ của bị cáo) 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Luvias màu trắng-đỏ-bạc, biển số 59L2- 024.82 là tài sản hợp pháp của chị L, cho bị cáo D mượn làm phương tiện đi lại, việc D sử dụng xe làm phương tiện phạm tội chị L không biết, là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Đối với 01 cây vít Pake mà bị cáo khai dùng để mở ổ khóa và 02 hộp đựng vàng của bị hại, trên đường tẩu thoát bị cáo đã vứt bỏ cơ quan điều tra không thu hồi được, nên không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: trong thời gian Tòa án chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử thì vợ bị cáo là chị Ngô Mỹ L đã bồi thường cho bị hại chị Lê Thị Thu H số tiền 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa, chị H yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt còn lại số tiền là 29.180.000 đồng. Trước yêu cầu của bị hại, bị cáo đồng ý bồi thường, nên ghi nhận. Tại phiên tòa chị L không yêu cầu gì về số tiền 5.000.000 đồng đã bồi thường cho chị H, nên không xem xét.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải bồi thường cho người bị hại là 29.180.000 đồng theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hồ Quốc D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hồ Quốc D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/5/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (22/9/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 586, Điều 589; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Hồ Quốc D có trách nhiệm bồi thường cho chị Lê Thị Thu H số tiền 29.180.000 đồng (Hai mươi chín triệu một trăm tám mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất pháp luật quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.459.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện CG;
- CA huyện CG;
- THA huyện CG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỈNH LA

CG, ngày 22 tháng 9 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 22 tháng 9 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh LA.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam.

Ông Đặng Văn Vững.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2023/TLST-HS, ngày 08/9/2023 đối với bị cáo: Hồ Quốc D.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hồ Quốc D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Hồ Quốc D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/5/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (22/9/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 586, Điều 589; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Hồ Quốc D có trách nhiệm bồi thường cho chị Lê Thị Thu H số tiền 29.180.000 đồng (Hai mươi chín triệu một trăm tám mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất pháp luật quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.459.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 15 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

VÕ TRƯỜNG TAM - ĐẶNG VĂN VŨNG

NGUYỄN ĐỨC BẢO

